TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TP** TỈNH ĐỒNG NAI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 12/QĐ-TA	*TP, ngày 28 tháng 02 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TP, TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông **Phan Hồng Thạnh**.

2. Thư ký phiên họp: Bà **Hoàng Thị Xuân Hồng** – Thư ký Tòa án.

Ngày 28 tháng 02 năm 2018, tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh ĐN tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 12/QĐ-TA ngày 22 tháng 02 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện TP đối với:

Họ và tên: **Nguyễn Thanh T**. Giới tính: Nam.

Sinh năm: 1986, tại ĐN.

Nguyên quán: Hậu Giang.

Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 9/12.

Nghề nghiệp: Không.

Hộ khẩu thường trú: Ấp 1, xã PT, huyện TP, tỉnh ĐN.

Chỗ ở hiện nay: Không có nơi cư trú ổn định.

Con ông Nguyễn Thanh N (đã chết) và bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1962.

Tiền án, tiền sự: Không.

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông **Dương Huy Thông** – Chuyên viên Phòng Lao động – Thương binh và xã hội huyện TP, tỉnh ĐN.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TP, tỉnh ĐN: Ông **Phạm Hữu Huỳnh** – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Nguyễn Thanh T nghiện ma túy từ năm 2010 và không có nơi cư trú ổn định. Ngày 04/01/2018, T sử dụng trái phép chất ma túy thì bị Công an xã PL, huyện TP, tỉnh ĐN lập biên bản vi phạm hành chính về việc sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại phiên họp, T thừa nhận việc sử dụng trái phép chất ma túy vào của mình như hồ sơ đã thể hiện và đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ mức thời gian cai nghiện để sớm về với gia đình.

Ý kiến của Phòng Lao động – Thương binh và xã hội huyện TP, tỉnh ĐN tại phiên họp: Đề nghị xem xét ra quyết định áp dụng biện pháp đưa Nguyễn Thanh T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn là 24 tháng, tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh ĐN.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TP, tỉnh ĐN: Việc thụ lý, giải quyết vụ việc đúng thẩm quyền, hồ sơ đầy đủ tài liệu theo quy định, có cơ sở cho việc xem xét, phán quyết của Tòa án.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên họp, trên cơ sở xem xét đầy đủ, T diện chứng cứ; Ý kiến của đại diện Phòng Lao động – Thương binh và xã hội và đại diện Viện kiểm sát.

XÉT THẤY:

Việc lập và chuyển hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Thanh T đã được các cơ quan có thẩm quyền tiến hành đúng trình tự, thủ tục và thời hạn theo quy định tại Điều 103, 104 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

T là người nghiện ma túy, đã đủ 18 tuổi và không có nơi cư trú ổn định. Ngày 04/01/2018, T sử dụng trái phép chất ma túy thì bị Công an xã PL, huyện TP lập biên bản vi phạm hành chính về việc sử dụng trái phép chất ma túy. Vì vậy, thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc vẫn còn theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 6 của Luật xử lý vi phạm hành chính. Tại biên bản xét nghiệm chất ma túy, phiếu trả lời kết quả về xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 04/01/2018 của Trạm y tế xã PL, huyện TP xác định: Nguyễn Thanh T có nghiện ma túy. Vì vậy, có đủ căn cứ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại Điều 96 của Luật xử lý vi phạm hành chính đối với T.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của T là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật về an ninh, trật tự, an T xã hội. Bản thân T nhận thức được hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn sử dụng ma túy. Đặc biệt, ma túy là chất gây nghiện, người nghiện ma túy ảnh hưởng đến thể chất và tinh thần và là nguyên nhân của các tội phạm khác. Do đó, tạo điều kiện cho T chữa bệnh, lao động, học tập văn hóa, học nghề dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc và phòng ngừa chung trong xã hội, cần thiết áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian dài.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình lập hồ sơ và tại phiên họp, người vi phạm hành chính đã thành khẩn khai báo, thành thật hối lỗi là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật xử lý vi phạm hành chính để cân nhắc quyết định mức thời gian cai nghiện bắt buộc cho phù hợp.

Xét đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và xã hội huyện TP, là có căn cứ. Tuy nhiên, cần cân nhắc lại thời gian cai nghiện cho phù hợp.

Căn cứ vào:

Các Điều 6, 95, 96, 103, 104, 105 của Luật xử lý vi phạm hành chính;

Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính Phủ;

Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP;

Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với:

Nguyễn Thanh T – sinh năm: 1986, tại Đồng Nai.

Hộ khẩu thường trú: Ấp 1, xã PT, huyện TP, tỉnh ĐN.

Chỗ ở hiện nay: Không có nơi cư trú ổn định.

Vào Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh ĐN.

Địa chỉ: Số 70, ấp BT, xã XP, huyện XL, tỉnh ĐN.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 01 (Một) năm 10 (Mười) tháng, kể từ ngày 04 tháng 01 năm 2018.

3. Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại, Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định của Tòa án trong việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Công an huyện TP và Phòng Lao động – Thương binh và xã hội huyện TP có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- VKSND huyện TP;
- Công an huyện TP;
- Phòng LĐ-TB&XH huyện TP;
- Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh ĐN.
- UBND xã PL;
- Người bị áp dụng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phan Hồng Thạnh